PHIẾU THU THẬP SỐ LIỆU

**MỨC ĐỘ SẴN SÀNG ỨNG DỤNG CNTT-TT NĂM 2019**

**NGÀNH LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

**(Molisa ICT Index 2019)**

**(dành cho các Trường thuộc và trực thuộc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)**

### A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên Trường:

2. Địa chỉ:

3. Điện thoại:

4. Fax:

5. E-mail (của Trường hoặc lãnh đạo phụ trách CNTT):

6. Tổng số CBCNV tại Trường:

*Ghi chú: Là tổng số công chức, viên chức, giáo viên trong biên chế; công chức, viên chức tập sự; cán bộ giáo viên hợp đồng thực hiện chức trách, nhiệm vụ của công chức, viên chức của Trường như quy định ở trên,* ***không bao gồm bảo vệ, lái xe, tạp vụ v.v***

7. Tổng số học sinh, sinh viên của Trường:

8. Thời điểm và số liệu thống kê: Lấy số liệu tính đến 30/9/2019 nếu số liệu không có chú thích gì về thời điểm điều tra.

### B. HẠ TẦNG KỸ THUẬT CNTT-TT

1. Tổng số máy tính CBCNV đang sử dụng (gồm cả máy tính để bàn và máy tính xách tay):

2. Tổng số máy chủ

3. Tổng số máy tính CBCNV có kết nối Internet:

4. Tổng số máy tính phục vụ công tác đào tạo:

5. Tổng số máy chủ đang sử dụng:

6. Tổng băng thông kết nối Internet của Trường

  *Ghi chú: Tại mỗi ô lựa chọn thống kê rõ số lượng đường truyền và băng thông, đơn vị tính - kbps:*

- Leasedline

Có mấy đường: Tổng băng thông: ...............................

- FTTH:

Có mấy đường: Tổng băng thông: ................................

- ADSL

Có mấy đường: Tổng băng thông: ................................

- Khác:

7. Triển khai hệ thống an toàn thông tin

 - Tổng số máy tính có cài đặt các phần mềm diệt và phòng chống virus:…………

  *Ghi chú: Tính cả máy tính của CBCNV và máy tính phục vụ công tác đào tạo*

- Các giải pháp an toàn thông tin:

+ Tường lửa ❑

+ Phần mềm bảo mật/diệt virus ❑

+ Lọc thư rác ❑

+ Hệ thống cảnh báo truy nhập trái phép ❑

+ Giải pháp khác (Ghi rõ tên giải pháp) ………………………………………...

- Các giải pháp an toàn dữ liệu:

+ Băng từ ❑

+ Tủ đĩa ❑

+ SAN ❑

+ NAS ❑

+ DAS ❑

+ Giải pháp khác (Ghi rõ tên giải pháp) ………………………………………...

*Ghi chú: Đánh dấu vào những giải pháp an toàn thông tin mà Trường đang sử dụng.*

+ Tần suất sao lưu dữ liệu:

 ❑ Hàng ngày ❑ Hàng tuần

 ❑ Hàng tháng ❑ Không thường xuyên

8. Tổng chi cho công nghệ thông tin trong năm 2019, VNĐ:

### C. ỨNG DỤNG CNTT-TT

1. Xây dựng thư viện điện tử hoặc kho dữ liệu số phục vụ giảng dạy và học tập của Trường:

 ❑ Có ❑ Không ❑ Sẽ xây dựng trong 1-2 năm tới

2. Đào tạo trực tuyến *(E-Learning)*:

 ❑Có ❑Không ❑ Sẽ triển khai trong 1-2 năm tới

3. Các phần mềm ứng dụng và cơ sở dữ liệu đã triển khai tại Trường:

*Quản lý hành chính:*

Quản lý công văn đi đến ❑

Quản lý nhân sự ❑

Quản lý Tài chính - Kế toán ❑

*Quản lý chuyên môn:*

Quản lý đào tạo theo tín chỉ ❑

Quản lý học sinh sinh viên ❑

Quản lý đề tài khoa học ❑

Quản lý đào tạo ❑

Quản lý điểm ❑

Các phần mềm khác (đề nghị liệt kê chi tiết các phần mềm quản lý chuyên ngành)

4. Website/ Cổng thông tin điện tử của Trường *(nếu có)*:

- Địa chỉ:

- Công nghệ xây dựng: ………………………….*(PHP,.NET …)*

- Năm đưa vào sử dụng:

- Nơi host:

5. Các chức năng cơ bản đã có của Website/Cổng thông tin điện tử của Trường *(đề nghị đánh dấu tích vào ô lựa chọn):*

+ Thông tin chung về tổ chức hành chính ❑

+ Thông tin về công tác đào tạo ❑

+ Tra cứu thông tin thi và kết quả học tập của sinh viên ❑

+ Thông tin tuyển sinh ❑

+ Thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên ❑

+ Thông tin về công tác nghiên cứu khoa học ❑

+ Thông tin về thư viện sách và thư viện học liệu điện tử ❑

+ Thông tin về công nghệ giáo dục, học điện tử (e-Learning) ❑

+ Tổ chức phòng họp và lớp học ảo qua web ❑

+ Thông tin về công tác kế hoạch, tài chính ❑

+ Trang thông tin bằng tiếng nước ngoài và thông tin hợp tác quốc tế ❑

+ Thông tin về cơ sở vật chất ❑

+ Thông tin về hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt và hướng nghiệp ❑

+ Thông tin kiểm định chất lượng đào tạo ❑

+ Diễn đàn ❑

+ Chức năng tìm kiếm trên website ❑

+ Các nội dung khác nếu có *(đề nghị liệt kê chi tiết)*

6. Tần suất cập nhật Website của Trường:

*Ghi chú:* *Đề nghị đánh dấu tích vào ô lựa chọn và chỉ được chọn 1 ô duy nhất*

❑ Hàng giờ ❑ Hàng ngày ❑ Hàng tuần ❑ Hàng tháng ❑ Không thường xuyên

7. Số lượt truy cập Website của Trường trung bình hàng ngày:

8. Thông tin chỉ đạo điều hành của lãnh đạo Trường được đưa lên Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử:

+ Số bản tin chỉ đạo, điều hành (kết luận cuộc họp, ý kiến chỉ đạo, …) được đưa lên cổng thông tin điện tử trang thông tin điện tử hoặc trong năm 2019

+ Ước lượng tỷ lệ % so với tổng số thông tin chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo:

9. Tổng số CBCNV được cấp hộp thư điện tử của Trường (nếu có):

10. Tổng số CBCNV sử dụng hộp thư điện tử của Trường trong công việc:

11. Tổng đầu tư cho ứng dụng CNTT trong năm 2019, VNĐ:

### D. NHÂN LỰC CNTT-TT

1. Số lượng CBCNV biết sử dụng máy tính trong công việc:

2. Số lượng cán bộ CNTT chuyên trách của Trường:

 *Ghi chú: Cán bộ CNTT chuyên trách là cán bộ kỹ thuật hoặc quản lý kỹ thuật trực tiếp làm các công việc liên quan đến CNTT-TT của Trường như quản lý, vận hành, đảm bảo kỹ thuật, phát triển ứng dụng v.v.;)*

3. Số lượng cán bộ CNTT kiêm nhiệm (những người không chuyên trách về CNTT nhưng vẫn phải làm các công việc liên quan tới CNTT) của Trường:

4. Số lượng cán bộ được đào tạo về CNTT-TT của Trường (trình độ từ cao đẳng trở lên, kể cả bằng tại chức hoặc văn bằng 2):

5. Số lượng giáo viên trực tiếp tham gia giảng dạy CNTT :

6. Tổng đầu tư cho đào tạo CNTT trong năm 2019, VNĐ:

**PHẦN III: GÓP Ý CỦA TRƯỜNG VỀ CÔNG TÁC ỨNG DỤNG CNTT TRONG TOÀN NGÀNH**

***Hướng dẫn chung:***

* *Bên dưới phần lớn các mục tin đều có phần hướng dẫn chi tiết cách thu thập, điền số liệu. Đề nghị đọc kỹ phần này trước khi thực hiện điền số liệu cho mục tin.*
* *Với các số liệu thống kê từ các công bố của các cơ quan quản lý nhà nước như: báo cáo thống kê, kết quả điều tra v.v., cần ghi rõ nguồn cung cấp.*
* *Những trường hợp không có được số liệu chính xác, có thể sử dụng* ***số ước tính******gần đúng nhất*** *có thể.*

|  |  |
| --- | --- |
| Họ và tên người khai:Bộ phận công tác:Chức vụ:Điện thoại liên lạc:Email:*.................., ngày tháng năm 2019***Người khai**(*ký tên và ghi rõ họ tên*) | *.................., ngày tháng năm 2019***Thủ trưởng đơn vị**(*ký tên và đóng dấu*) |